IIG Academy

GRADE 3 – WORKSHEET 7

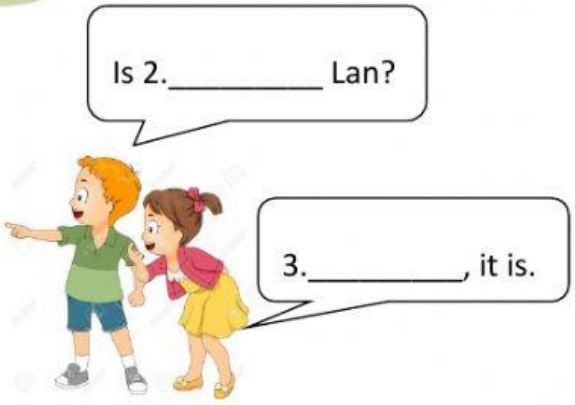
Name: **Class:** **Score: …./15**

1 **Fill in the blanks.** (Điền từ vào chỗ trống)

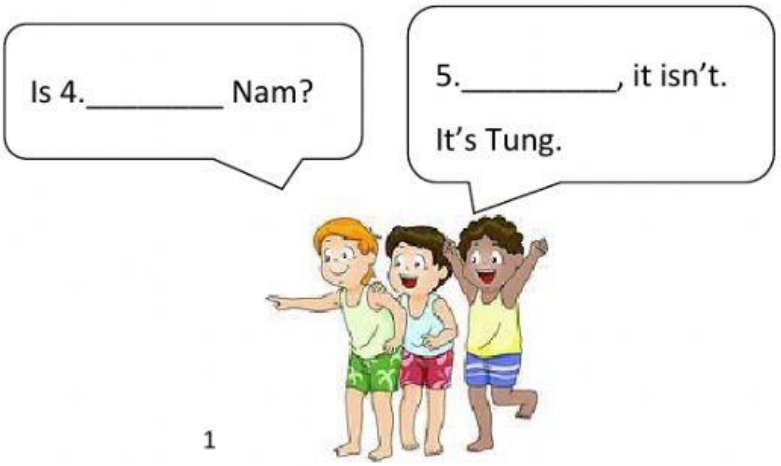
This	that (X2)	Yes	meet	No











LIVEWORKSHEETS

2 **Rearrange the words to make the correct sentences.** (Sắp xếp từ thành câu đúng.)

0. is/This/Tony/./

➔ ***This is Tony.***

1. Nam/./That/is/

➔

2. is/./Yes/,/it/

➔

3. Mai/./is/This/Miss/

➔

4. it/isn't/./No/,/

➔

5. at/that/Look/boy/./

➔

3 **Choose the word which is differently pronounced**

(Chọn từ có phần gạch chân được phát âm khác với các từ còn lại)

0.	A. r<u>e</u>d	B. b<u>e</u>d	C. s<u>ea</u>t
1.	A. s<u>i</u>t	B. n<u>i</u>ce	C. f<u>i</u>ne
2.	A. gr<u>ee</u>n	B. b<u>ea</u>n	C. gr<u>ea</u>t
3.	A. h<u>o</u>t	B. p<u>o</u>t	C. c<u>o</u>w
4.	A. c<u>u</u>t	B. p<u>u</u>t	C. sh<u>u</u>t
5.	A. fl<u>ow</u>er	B. fl<u>oo</u>r	C. d<u>oo</u>r

LIVEWORKSHEETS